

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17/03/2025

V/v: “*Tranh chấp ly hôn và
nuôi con chung*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương và ông Hoài Đức Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 472/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST – HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Ngọc H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Đậu Văn H1, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ C, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện ngày 29/10/2024 và tại hồ sơ vụ án chị Vũ Thị Ngọc H trình bày:**

Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ngọc H và anh Đậu Văn H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai vào năm 2009 theo giấy chứng nhận kết hôn số 45, quyển số 01, ngày 15/4/2009. Sau

khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận. Tuy nhiên, khoảng thời gian ba năm gần đây, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn về mặt tình cảm, có nhiều bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên chị và anh H1 không còn có thể chia sẻ, hiểu nhau và thông cảm cho nhau được nữa. Mặc dù những năm qua, chị và anh H1 đã cố gắng để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, chúng tôi không còn có thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Từ năm 2019 đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đậu Văn H1.

Về con chung: Chị H khai chị và anh H1 có 02 (hai) con chung là Đậu Văn H2, sinh ngày 16/10/2009 và Đậu Thị Thanh T, sinh năm 15/8/2013. Sau ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Do công việc khó xin nghỉ nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải và xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử của Tòa án.

** Bị đơn anh Đậu Văn H1 được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không rõ lý do nên không có lời khai tại hồ sơ.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự và quan hệ tranh chấp đúng quy định pháp luật, thời hạn đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định, xác minh thu thập chứng cứ, hòa giải, việc tuân theo pháp luật của đương sự, và của hội đồng xét xử đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Ngọc H xử cho chị được ly hôn với anh Đậu Văn H1. Về con chung: giao (02) hai con chung là Đậu Văn H2, sinh ngày 16/10/2009 và Đậu Thị Thanh T, sinh năm 15/8/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: chị H khai không có, anh H1 không cung cấp tài liệu chứng cứ nên không xem xét. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Những kiến nghị khắc phục vi phạm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị Ngọc H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Đậu Văn H1 đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự:

Chị Vũ Thị Ngọc H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đậu Văn H1. Anh H1 hiện cư trú tại Tổ C, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”. Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định nguyên đơn là chị Vũ Thị Ngọc H, bị đơn là anh Đậu Văn H1.

[3]. Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Ngọc H và anh Đậu Văn H1 là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H1 và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh H1. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến khoảng ba năm gần đây thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên do cả hai bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên cuộc sống hôn nhân thường xuyên cãi vã, không khí gia đình căng thẳng, mệt mỏi. Chị và anh H1 đã cố gắng hàn gắn tình cảm và giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả do vợ chồng không còn hiểu và thông cảm cho nhau. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2019 nhưng vẫn ở chung nhà để chăm sóc con cái. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tòa án đã mời các đương sự đến để hòa giải đoàn tụ tuy nhiên phía anh H1 nhiều lần không có mặt. Anh H1 trong quá trình hoà giải đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không hợp tác để cung cấp lời khai nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh H1. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến. Theo quy định tại Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Ngọc H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Hai con chung Đậu Văn H2, sinh ngày 16/10/2009 và Đậu Thị Thanh T, sinh năm 15/8/2013. Hiện do chị Vũ Thị Ngọc H đang trực tiếp nuôi dưỡng, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Mặt khác các con chung của anh chị đã trên 7 tuổi và đều có nguyện vọng được ở với chị H. Do anh H1 vắng mặt không có ý kiến phản hồi về con chung nên Hội đồng xét xử thấy nên giữ nguyên tình trạng ban đầu, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không có yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết

Anh H1 được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Theo chị H khai không có nợ chung, qua xác minh tại địa phương không có người nào có yêu cầu chị H và anh H1 phải thanh toán nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Ngọc H đối với bị đơn anh Đậu Văn H1 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

Xử: cho chị Vũ Thị Ngọc H được ly hôn với anh Đậu Văn H1.

Giao con chung là Đậu Văn H2, sinh ngày 16/10/2009 và Đậu Thị Thanh T, sinh năm 15/8/2013 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H1 được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0022219 ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. (Chị H đã nộp xong).

2. Chị Vũ Thị Ngọc H và anh Đậu Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai; Thi hành án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

-UBND xã Phước Thiện, H. Nhơn
Trạch, T. Đồng Nai;
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Thị Oanh